

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CTCP CÀ PHÊ THẮNG
LỢI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72/BC-CTCP

ĐăkLăk, ngày 25 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

Thường niên năm 2024

Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán nhà nước

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THẮNG LỢI**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6000182456
- Vốn điều lệ: 126.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Km 17 Quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh ĐăkLăk
- Số điện thoại: 02623.514.365
- Số fax: 02623.514.365
- Website: <http://thangloicoffee.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: CFV
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

Thời gian	Sự kiện tiêu biểu
1977 - 2007	Tiền thân Công ty là Nông trường Cà phê Thăng Lợi được thành lập theo Quyết định số 103/QĐ-UB ngày 01/03/1977 của UBND tỉnh Đăk Lăk và được công bố ra mắt vào ngày 20/04/1977 trên cơ sở tiếp thu 317 ha cà phê của một số đồn điền tư nhân để lại. Ngày 27/10/1992 UBND tỉnh Đăk Lăk ra Quyết định số 650/QĐ-UB đổi tên thành Công ty Cà phê Thăng Lợi. Ngày 11/04/2007 UBND tỉnh Đăk Lăk ra Quyết định số 776/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Cà phê Thăng Lợi thành Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi và hoạt động theo

Thời gian	Sự kiện tiêu biểu
	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4004000141 ngày 10/08/2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk.
2007 – 2016	Ngày đầu xây dựng, Công ty chỉ có 160 CBCNV. Trải qua gần 40 năm xây dựng và phát triển, Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi có gần 1.200 CBCNV, người lao động nhận khoán vườn cây và quản lý sản xuất kinh doanh 1.822,39 ha cà phê thuộc các loại hình sản xuất.
2016 - 2019	<p>Ngày 22/04/2016, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 1128/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Cà phê Thắng Lợi. Đến ngày 31/01/2019, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 249/QĐ-UBND phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi.</p> <p>Ngày 28/03/2019, Công ty tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại SGDCK Tp.HCM với tổng số cổ phần chào bán thành công là 6.256.100 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 21.300 đồng/cổ phần.</p> <p>Ngày 02/10/2019, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập CTCP Cà phê Thắng Lợi.</p> <p>Ngày 09/10/2019, Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi chính thức chuyển đổi thành CTCP Cà phê Thắng Lợi theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000182456 đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 09/10/2019 do Sở KH&ĐT tỉnh Đắk Lắk cấp với vốn điều lệ là 126.500.000.000 đồng.</p>

- Các sự kiện khác:

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Trồng cây cà phê	0126	Ngành nghề kinh doanh chính
2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Trừ kinh doanh mẫu vật các loài thực vật, động vật hoang dã thuộc danh mục cấm theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020</i>	4620	
3	Xây xát và sản xuất bột khô	1061	

4	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp <i>Chi tiết: Mua bán máy móc, vật tư, thiết bị phục vụ công, nông nghiệp</i>	4653	
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng</i>	4663	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Mua bán xăng dầu (địa điểm kinh doanh tại tỉnh Đắk Lắk phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt) và các sản phẩm liên quan</i>	4661	
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê	6810	
8	Đại lý du lịch <i>Chi tiết: Dịch vụ du lịch</i>	7911	
9	Sản xuất cà phê	1077	
10	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Phân phối điện năng mặt trời, điện gió, điện từ năng lượng tái tạo</i>	3512	
11	Khai thác gỗ	0220	
12	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112	
13	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118	
14	Trồng cây ăn quả	0121	
15	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp <i>Chi tiết: Sản xuất nông nghiệp - ứng dụng công nghệ cao</i>	0150	
16	Sản xuất điện	3511	
17	Trồng cây lâu năm khác	0129	
18	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Khách sạn, Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn</i>	5510	

	<i>ngày, Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>		
19	Cơ sở lưu trú khác	5590	
20	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145	
21	Chăn nuôi gia cầm	0146	
22	Chăn nuôi khác	0149	
23	Khai thác, xử lý và cung cấp nước <i>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khai thác, xử lý và cung cấp nước</i>	3600	

- Địa bàn kinh doanh:

+ Địa chỉ trụ sở chính: Km 17, Quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản bao gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông.

+ Hội đồng quản trị.

+ Ban kiểm soát.

+ Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

+ Ban Tổng giám đốc.

+ Các phòng ban và Xưởng sản xuất cà phê

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Tập chung chính vào lĩnh vực sản xuất và kinh doanh cà phê của Công ty, trong đó:

+ Cà phê sản xuất: hướng tới phát triển bền vững, vườn cây và sản phẩm cà phê đạt tiêu chuẩn chất lượng chứng nhận của các tổ chức uy tín như Rainforest Alliance.

+ Cà phê kinh doanh thu mua: tận dụng thế mạnh và thương hiệu Thắng Lợi kinh doanh sản phẩm cà phê chất lượng cao xuất khẩu thị trường nước ngoài.

- Phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh đem lại hiệu quả cao đi đôi với việc đảm bảo đời sống cho người lao động, hỗ trợ và tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban lãnh đạo Công ty linh hoạt nắm bắt đúng đắn thị trường, đem về những hiệu quả kinh doanh trong năm 2024.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Phạm Xuân Thụ	20/10/1965	Đại học	03/10/2024 (Miễn nhiệm)	0,008%
2	Bà Hoàng Thị Thu Hà	23/08/1987	Thạc sỹ	03/12/2019	0%
3	Ông Đoàn Đình Hồng	20/07/1965	Đại học	01/06/2020	0,023%
4	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như	14/02/1994	Cao đẳng kế toán	19/06/2023	0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Ông Phạm Xuân Thụ thôi chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 03/10/2024.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động đến 31/12/2024 là 78 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	279.338.072.812	243.083.019.514	-13%
Doanh thu thuần	456.039.524.753	293.676.622.715	-36%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.139.819.122	56.280.063.166	+2.530%
Lợi nhuận khác	2.756.595.301	3.153.260.189	+14%
Lợi nhuận trước thuế	4.896.414.423	59.433.323.355	+1.114%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0%

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn:	3,23	1,57	

Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/</u> Nợ ngắn hạn	2,49	0,64	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,24	0,50	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,35 1,86	5,10 1,12	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,01 0,02 0,01 0,00	0,15 0,34 0,17 0,19	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 12.650.000 cổ phiếu phổ thông, trong đó:
 - Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.650.000 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty.
- Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty sản xuất cà phê nhân khô không có rác thải ảnh hưởng tới môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Năm 2024 Công ty sử dụng 45.622 bao đay (loại bao sợi đay 100% tự nhiên) cho việc đóng gói xuất hàng và không có sử dụng tái chế.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Công ty sử dụng năng lượng xanh và bảo vệ môi trường, hạn chế tối đa sản xuất vào các khung giờ cao điểm để tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm).

Khu vực Công ty đang sử dụng 100% nước giếng do chưa có hệ thống nước sạch được cung cấp tới địa bàn Công ty, vì vậy không đo lường được, tuy nhiên sản lượng tiêu thụ không đáng kể do trong quá trình sản xuất không sử dụng nước cho máy móc.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tổng số lao động đến 31/12/2024 là 78 người. Công ty vẫn duy trì công việc ổn định cho người lao động với mức thu nhập bình quân: 8.249.915 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Đảm bảo đầy đủ. Công tác an toàn vệ sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động và phòng chống cháy nổ luôn được Công ty quan tâm thực hiện, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho người lao động nhằm nâng cao nhận thức về an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ.

- Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách BHXH, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Trích nộp quỹ Phòng chống thiên tai năm 2024 với tổng số tiền là 59.743.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng chẵn.).

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024 so với KH năm 2024
A	SẢN PHẨM CÀ PHÊ	Tấn nhân	3.181	6.310	50%
B	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH				
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	306.140	395.586	77%
II	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	59.433	5.114	1.162%
III	Thuế TNDN	Triệu đồng	12.401	1.023	1.212%
IV	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	47.032	4.091	1.150%

- Những tiến bộ công ty đã đạt được.

Trên cơ sở Nghị Quyết HĐQT về sản xuất kinh doanh. Ban Tổng giám đốc Công ty đã xây dựng kế hoạch, các biện pháp, giải pháp tổ chức thực hiện và đã lãnh đạo, chỉ đạo các phòng ban thực hiện khá tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Cuối năm so với đầu năm, tổng tài sản của Công ty giảm 34.822 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 13%, đi sâu vào từng bộ phận ta thấy:

- Tài sản ngắn hạn giảm 35.013 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 16% là do:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 5.886 triệu đồng, tương ứng tốc độ tăng 896%

+ Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 62.500 triệu đồng, tương ứng tốc độ tăng 99%

+ Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 15.856 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 65%

+ Hàng tồn kho giảm 86.692 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 69%

+ Tài sản ngắn hạn khác giảm 851 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 84%

- Tài sản dài hạn giảm 1.242 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 2% là do:

+ Tài sản cố định tăng 577 triệu đồng, tương ứng tốc độ tăng 2% do ảnh hưởng của mua tài sản trong kỳ

+ Bất động sản đầu tư giảm 1.433 triệu đồng, tương ứng tốc độ giảm 11% do ảnh hưởng của việc trích khấu hao trong kỳ

- + Tài sản dở dang dài hạn tăng 80 triệu, tương ứng với tốc độ tăng 2%
- + Đầu tư tài chính dài hạn tăng/giảm 0 triệu, tương ứng tốc độ tăng/giảm 0%
- + Tài sản dài hạn khác giảm 467 triệu đồng tương ứng tốc độ giảm 5%

b) Tình hình nợ phải trả

- Tại ngày 31/12/2024, nợ phải trả của Công ty là 57.169 triệu đồng, giảm 83.287 triệu đồng so với ngày 01/01/2024, tương ứng với tốc độ giảm 59%, nguyên nhân là do:

+ Nợ ngắn hạn giảm 81.962 triệu đồng, tương ứng với tốc độ giảm 59%, nguyên nhân chủ yếu là do vay tài chính ngắn hạn ngân hàng giảm 101.374 triệu đồng, giảm 82%, do các khoản nợ vay Công ty mua hàng tồn kho đã được thanh toán.

+ Nợ dài hạn giảm 1.325 triệu, tương ứng tốc độ giảm 64%.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

5. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán*

Ngày 17/03/2025 Công ty cổ phần cà phê Thắng Lợi và Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam đã tiến hành lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Trong đó, đơn vị Kiểm toán có đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Công ty cổ phần cà phê Thắng Lợi bắt đầu đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 09/10/2019, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có Quyết định phê duyệt quyết toán bàn giao vốn giữa Công ty TNHH MTV và Công ty cổ phần nên chưa có cơ sở để xác nhận số liệu.

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.*

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không có phát thải ra môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty luôn đảm bảo đầy đủ chính sách, chế độ đầy đủ cho người lao động và có tổ chức Công đoàn tại Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Tham gia đóng góp, ủng hộ đối với các chương trình tại địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.*

Ban lãnh đạo Công ty linh hoạt nắm bắt đúng đắn thị trường, đem về những hiệu quả kinh doanh trong năm 2024.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong năm 2024 Ban điều hành đã đạt thực hiện triển khai đúng và đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT và đạt được những kết quả nhất định.

Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai các công việc đầu tư phát triển lĩnh vực sản xuất và kinh doanh. Đây mạnh phát triển kinh doanh cả thị trường trong nước và xuất khẩu.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Chủ tịch HĐQT	24/04/2024	
2	Ông Phạm Xuân Thụ	Phó Chủ tịch HĐQT	24/04/2024	
3	Ông Đỗ Hoàng Phương	TV HĐQT	24/04/2024	
4	Bà Hoàng Thị Thu Hà	TV HĐQT	02/10/2019	24/04/2024
5	Bà Đặng Thị Huyền	TV HĐQT	24/04/2024	
6	Bà Phạm Thị Linh	TV HĐQT	24/04/2024	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị công ty hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động công ty.

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cà phê Thăng Lợi đã tiến hành 16 phiên họp và ban hành 16 Nghị quyết, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ – HĐQT	12/01/2024	V/v thông qua các nội dung tại cuộc họp Hội Đồng Quản Trị ngày 12/01/2024	100%

2	02/2024/NQ – HĐQT	26/02/2024	V/v thông qua phương án tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	03/2024/NQ – HĐQT	08/03/2024	V/v thông qua phương án bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị và thành viên Ban Kiểm Soát Công ty nhiệm kỳ năm 2024-2028	100%
4	04/2024/NQ – HĐQT	25/03/2024	V/v thông qua các nội dung tài liệu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
5	05/2024/NQ – HĐQT	24/04/2024	V/v bầu Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cà phê Thắng Lợi nhiệm kỳ 2024 - 2028	100%
6	06/2024/NQ – HĐQT	24/04/2024	V/v bầu Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cà phê Thắng Lợi nhiệm kỳ 2024 - 2028	100%
7	08/2024/NQ – HĐQT	27/04/2024	Về việc phê duyệt cử thành viên Hội đồng quản trị đi công tác tại Hoa Kỳ	100%
8	09/2024/NQ – HĐQT	27/04/2024	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống nhà kho, xưởng chế biến	100%
9	10/2024/NQ – HĐQT	05/07/2024	Về việc ban hành Phương án xác định hiệu quả cây sầu riêng, cây hồ tiêu	100%
10	11/2024/NQ – HĐQT	12/07/2024	Về việc không thông qua đối với đề xuất của TGD về việc chia cổ tức năm 2023	100%
11	13/2024/NQ – HĐQT	15/07/2024	Về việc ban hành Quy định về thanh lý, cải tạo đất và tái canh vườn cây cà phê vối	100%
12	14/2024/NQ – HĐQT	15/07/2024	Về việc ban hành Quy trình tái canh vườn cây cà phê vối	100%
13	15/2024/NQ – HĐQT	15/07/2024	Về việc đầu tư xây dựng mới Hệ thống nhà kho, xưởng chế biến (nhà xưởng sx cafe nhân)	100%
14	16/2024/NQ – HĐQT	07/08/2024	Thông qua việc hỗ trợ chi phí tổ chức lễ hội sầu riêng huyện Krông Pắc lần thứ II năm 2024	100%

15	16a/2024/NQ – HĐQT	20/09/2024	V/v vay vốn tại Vietcombank-Đăk Lăk	100%
16	17/2024/NQ – HĐQT	03/10/2024	V/v phê duyệt phân giao nhiệm vụ, quyền hạn cho Phó chủ tịch thường trực HĐQT và các chế độ liên quan	100%

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, chiến lược về nhân sự ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cà phê Thắng Lợi.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không có*.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Quốc Độ	Trưởng BKS	24/04/2024 (Miễn nhiệm)	Cử nhân Kinh tế - Ngành tài chính kế toán doanh nghiệp
2	Ông Phạm Đình Bộ	TV BKS	02/10/2019	Kỹ sư lâm nghiệp chuyên ngành kinh tế; cử nhân chính trị; Luật sư
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	TV BKS	24/04/2024 (Bỏ nhiệm)	Cử nhân Kế toán
4	Bà Lê Đặng Uyên Đan	TV BKS	14/11/2023	Cử nhân Luật

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ 02 lần/năm và kiểm tra giám sát tuân thủ việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành theo các quy định quản trị doanh nghiệp và điều lệ công ty.

Giám sát tình hình hoạt động và tài chính công ty: BKS đã kiểm tra báo cáo tài chính năm 2024, các báo cáo tài chính kiểm toán nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác trung thực các số liệu tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, làm việc với Hội đồng quản trị và Ban điều hành đối với những hoạt động bất thường.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/
Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 về việc thông qua kế hoạch chi thù lao đối với HĐQT và BKS. Trong năm 2024 thực hiện chi trả tổng thù lao và thưởng của HĐQT và BKS là 843.677.778 đồng/năm.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đánh giá của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi được thể hiện tại Báo cáo kiểm toán số 063/2025/BCKT-PB.00333 ngày 17/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc. Trong đó, đơn vị kiểm toán có đưa ra ý kiến ngoại trừ.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Lỗ Hoàng Phúc